| | |
|---|---|
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH LẠNG SƠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 298 /TB-UBND | *Lạng Sơn, ngày 13 tháng 11 năm 2026* |

# THÔNG BÁO

**Kết luận của đồng chí Trần Thanh Nhàn, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, tại cuộc họp đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính và Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2026**

Ngày 10/11/2026, đồng chí Trần Thanh Nhàn, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, chủ trì cuộc họp đánh giá Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2026. Tham dự cuộc họp có đại diện lãnh đạo các cơ quan thành viên Tổ Công tác cải cách hành chính tỉnh, gồm: Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh; các thành viên Tổ giúp việc Tổ Công tác Cải cách hành chính tỉnh. Sau khi nghe Sở Nội vụ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính 10 tháng đầu năm và giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2026; ý kiến thảo luận của các cơ quan, đơn vị tại cuộc họp, đồng chí Trần Thanh Nhàn, Phó Chủ tịch UBND tỉnh kết luận, chỉ đạo như sau:

## I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Ghi nhận sự cố gắng của các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường trong triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2026. Công tác cải cách hành chính đã có chuyển biến trên một số lĩnh vực, nhất là khắc phục hạn chế sau kiểm tra, phê duyệt vị trí việc làm, đào tạo, bồi dưỡng và chuyển đổi số. Toàn tỉnh đã hoàn thành 22/49 nhiệm vụ của Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026; khắc phục 72/73 hạn chế phát hiện qua kiểm tra; hoàn thành phê duyệt vị trí việc làm công chức, viên chức và tổ chức 31/31 lớp đào tạo, bồi dưỡng; cơ bản hoàn thành 21/23 mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số.

Tuy nhiên, kết quả đạt được chưa đồng đều, chưa vững chắc; một số nhiệm vụ chưa hoàn thành, chưa có sản phẩm và tài liệu kiểm chứng đầy đủ; dữ liệu giữa các hệ thống ở một số nội dung còn chưa thống nhất. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp xã chưa được duy trì ổn định: trong tuần từ ngày 23 đến ngày 29/10/2026, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn đạt 100%, nhưng tuần từ ngày 30/10 đến hết ngày 05/11/2026 đã phát sinh 06 hồ sơ giải quyết quá hạn tại phường Tam Thanh và các xã Bắc Sơn, Đồng Đăng, Khánh Khê, Nhân Lý, Quốc Khánh, mỗi đơn vị 01 hồ sơ. Kết quả trên cho thấy việc kiểm soát tiến độ, phòng ngừa hồ sơ quá hạn tại một số địa phương chưa hiệu quả, cần tập trung chấn chỉnh, khắc phục. Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính cấp xã giải quyết đúng và trước hạn lũy kế mới đạt 97,8%, chưa đạt mục tiêu trên 99%. Bên cạnh đó, còn 27 nhiệm vụ cải cách

hành chính, 32 văn bản chịu tác động của sắp xếp tổ chức bộ máy và 02 nội dung phân cấp chưa hoàn thành. Một số tiêu chí về tự chủ tài chính, giảm chi trực tiếp ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập, kỷ luật, kỷ cương hành chính và kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế, xã hội có nguy cơ không đạt điểm tối đa; khả năng cải thiện một số tiêu chí trong thời gian còn lại của năm còn hạn chế.

Theo biểu tự đánh giá, tổng điểm dự kiến cả năm đạt 61,48/65 điểm, chưa bao gồm điểm khảo sát lãnh đạo, quản lý và điểm SIPAS. Đây là kết quả dự kiến, phụ thuộc vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ thực tế và tính đầy đủ, hợp lệ của tài liệu kiểm chứng. Yêu cầu các cơ quan rà soát kỹ số liệu, cách tính điểm và căn cứ đánh giá; phân biệt rõ kết quả đã đạt được với kết quả dự kiến, không tự xác định tiêu chí hoàn thành hoặc đạt điểm tối đa khi chưa có đầy đủ kết quả thực tế và tài liệu kiểm chứng theo quy định.

## II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

Thời gian còn lại của năm không nhiều, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các nhiệm vụ, tiêu chí thuộc phạm vi được giao; xác định rõ phần việc còn lại, sản phẩm, thời hạn hoàn thành và người chịu trách nhiệm. Ưu tiên hoàn thành các nhiệm vụ còn khả năng cải thiện điểm số; duy trì kết quả đã đạt được, không để phát sinh mất điểm do nguyên nhân chủ quan; đồng thời nâng cao chất lượng giải quyết công việc, phục vụ người dân, doanh nghiệp.

### 1. Về Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX)

#### a) Đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần

Đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần đã đạt điểm tối đa: giao các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì tiếp tục duy trì kết quả, cập nhật đầy đủ số liệu, hoàn thiện tài liệu kiểm chứng theo yêu cầu. Bảo đảm giữ vững kết quả đến thời điểm chốt đánh giá năm 2026.

Đối với các tiêu chí, chỉ tiêu thành phần chưa đạt hoặc dự kiến không đạt điểm tối đa: yêu cầu các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì rà soát, xác định rõ nguyên nhân, khả năng cải thiện và nhiệm vụ cần thực hiện; xây dựng tiến độ cụ thể, gắn với sản phẩm, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm thực hiện, phấn đấu đạt số điểm cao nhất theo kết quả thực tế. Đồng thời, chuẩn hóa số liệu, hoàn thiện tài liệu kiểm chứng. Đối với nội dung khó có khả năng hoàn thành trong năm, phải báo cáo rõ nguyên nhân, mức độ ảnh hưởng đến điểm số và đề xuất giải pháp khắc phục.

#### b) Giao Sở Nội vụ

Chủ trì theo dõi, rà soát, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ nâng cao Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng năm 2026; đôn đốc các cơ quan, đơn vị duy trì kết quả đã đạt được; kịp thời tham mưu giải pháp cải thiện các tiêu chí chưa đạt điểm tối đa.

Sau khi Bộ Nội vụ ban hành Bộ chỉ số mới áp dụng cho chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính năm 2026, Sở Nội vụ hoàn thiện bảng tổng hợp theo dõi toàn bộ các tiêu chí, tiêu chí thành phần PAR INDEX năm 2026, thể hiện rõ: điểm tối đa; điểm có đủ căn cứ đạt được; điểm còn khả năng cải thiện; điểm có nguy cơ mất; nhiệm vụ cần hoàn thành; cơ quan chịu trách nhiệm; sản phẩm, thời hạn hoàn thành và thời hạn chốt số liệu. Gửi các cơ quan, đơn vị để rà soát, tổ chức thực hiện, đồng thời báo cáo UBND tỉnh. Thường xuyên cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị hoàn thiện số liệu, tài liệu kiểm chứng đến thời điểm chốt đánh giá năm 2026; kịp thời báo cáo UBND tỉnh những nhiệm vụ chậm tiến độ, tiêu chí có nguy cơ mất điểm và đề xuất biện pháp xử lý.

Đối với 27 nhiệm vụ còn lại của Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026, rà soát, phân loại rõ nhiệm vụ phải hoàn thành trong tháng 11, tháng 12 và nhiệm vụ thực hiện thường xuyên; xác định cơ quan chủ trì, sản phẩm và thời hạn hoàn thành. Hoàn thành việc rà soát, gửi các cơ quan liên quan và báo cáo UBND tỉnh trước ngày 15/11/2026.

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn, đôn đốc UBND phường Lương Văn Tri khắc phục hạn chế còn lại sau kiểm tra liên quan đến trang thiết bị công nghệ thông tin; báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện trước ngày 30/11/2026.

**c) Giao Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát kết quả thực hiện chỉ tiêu tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội; các nhiệm vụ về cổ phần hóa và tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực y tế; xác định rõ khó khăn, vướng mắc, khả năng hoàn thành và giải pháp thực hiện đến hết năm 2026; hoàn thiện số liệu, tài liệu kiểm chứng phục vụ đánh giá Chỉ số cải cách hành chính; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo đối với nội dung vượt thẩm quyền.

Đồng thời, tiếp tục đôn đốc giải ngân vốn đầu tư công, nhất là vốn ngân sách Trung ương; rà soát các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện nâng mức tự chủ tài chính; tập trung vào các tiêu chí còn khả năng cải thiện thực tế. Báo cáo kết quả rà soát, dự kiến mức độ hoàn thành từng tiêu chí về UBND tỉnh trước ngày 30/11/2026.

**d) Giao Sở Tư pháp**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu xử lý dứt điểm 32 văn bản quy phạm pháp luật còn lại chịu tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy; đôn đốc các cơ quan chủ trì hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định, bảo đảm hoàn thành trong năm 2026.

Định kỳ hằng tuần cập nhật số lượng văn bản đã xử lý, số còn lại, cơ quan chịu trách nhiệm và khó khăn, vướng mắc; trường hợp có nguy cơ không hoàn thành trong năm phải báo cáo UBND tỉnh trước ngày 30/11/2026 để xem xét, chỉ đạo.

**đ) Giao Sở Xây dựng**

Khẩn trương hoàn thành 02 nội dung phân cấp còn lại trong tổng số 187 nội dung phân cấp, ủy quyền đã xác định triển khai; hoàn thiện đầy đủ hồ sơ, tài liệu kiểm chứng, bảo đảm hoàn thành trong năm 2026. Báo cáo kết quả về Sở Nội vụ để tổng hợp, theo dõi trước ngày 15/12/2026.

**e) Giao Sở Khoa học và Công nghệ**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đôn đốc hoàn thành 02 mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số còn lại; tăng cường hướng dẫn người dân đăng ký, kích hoạt và sử dụng chữ ký số công cộng, phấn đấu đạt chỉ tiêu trên 50% người dân trưởng thành có chữ ký số; tập trung triển khai cao điểm trong tháng 11/2026.

Đối với chỉ tiêu tỷ trọng kinh tế số trong GRDP, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát số liệu, phương pháp xác định; tham mưu phương án đánh giá, hoàn thiện tài liệu kiểm chứng, bảo đảm chính xác, thống nhất, đáp ứng yêu cầu chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính năm 2026.

Khẩn trương rà soát, xử lý các dịch vụ dữ liệu trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia còn mất kết nối, kết nối lỗi hoặc chưa phát sinh dữ liệu; ưu tiên các dịch vụ đủ điều kiện đưa vào vận hành chính thức. Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số nêu trên về UBND tỉnh trước ngày 15/12/2026.

Khẩn trương hoàn thành điều tra 400 doanh nghiệp để xác định tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo; bảo đảm số liệu, mẫu điều tra và hồ sơ chứng minh đầy đủ, khách quan. Phấn đấu đạt tỷ lệ tối thiểu 20% trước ngày 30/11/2026 và trên 30% trước ngày 15/12/2026 theo Kế hoạch số 252/KH-UBND.

**g) Văn phòng UBND tỉnh**

Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh theo dõi, kiểm soát kết quả giải quyết thủ tục hành chính hằng ngày; chủ động cảnh báo hồ sơ sắp đến hạn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết đúng thời hạn. Kịp thời báo cáo lãnh đạo UBND tỉnh các đơn vị có hồ sơ quá hạn, xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm và đề xuất biện pháp xử lý; từ nay đến hết năm 2026, tăng cường đôn đốc, duy trì kết quả, không để phát sinh hồ sơ giải quyết quá hạn do nguyên nhân chủ quan.

Theo dõi, đôn đốc các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; cập nhật đầy đủ kết quả, tài liệu kiểm chứng đối với nhiệm vụ đã hoàn thành; chủ động cảnh báo nhiệm vụ sắp đến hạn, kịp thời báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo xử lý các nhiệm vụ có nguy cơ chậm. Không để phát sinh nhiệm vụ quá hạn do thiếu theo dõi, đôn đốc hoặc chậm phối hợp.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, hoàn thiện đầy đủ tài liệu kiểm chứng liên quan đến chế độ thông tin báo cáo cấp tỉnh, bảo đảm duy trì điểm tối đa đối với tiêu chí này trong đánh giá Chỉ số cải cách hành chính năm 2026.

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan có hệ thống chuyên ngành rà soát, đối soát dữ liệu giải quyết TTHC giữa các hệ thống; xử lý các trường hợp hồ sơ đã giải quyết nhưng chưa kết thúc quy trình điện tử, sai trạng thái hoặc chậm đồng bộ. Hoàn thành đợt rà soát trọng điểm trong tháng 11/2026.

**h) UBND các xã, phường**

Chủ tịch UBND các xã, phường trực tiếp kiểm tra tiến độ giải quyết thủ tục hành chính; phân công theo dõi, kiểm soát hồ sơ hằng ngày, chủ động cảnh báo hồ sơ sắp đến hạn; kịp thời xử lý vướng mắc trong thụ lý, phối hợp giải quyết, không để phát sinh hồ sơ quá hạn do nguyên nhân chủ quan. Thực hiện đầy đủ việc cập nhật trạng thái, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Giao Chủ tịch UBND phường Tam Thanh và Chủ tịch UBND các xã Bắc Sơn, Đồng Đăng, Khánh Khê, Nhân Lý, Quốc Khánh trực tiếp chỉ đạo rà soát từng hồ sơ giải quyết quá hạn trong tuần từ ngày 30/10 đến hết ngày 05/11/2026; xác định rõ nguyên nhân, khâu phát sinh chậm trễ, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân và biện pháp khắc phục. Báo cáo kết quả về Văn phòng UBND tỉnh trước ngày 13/11/2026 để tổng hợp, theo dõi.

Phối hợp triển khai khảo sát SIPAS đúng hướng dẫn, bảo đảm khách quan, trung thực.

**2. Về khảo sát lãnh đạo, quản lý**

Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, lập danh sách đối tượng tham gia khảo sát; xác định thời gian, hướng dẫn và tổ chức triển khai khảo sát theo yêu cầu của Bộ Nội vụ, bảo đảm đúng đối tượng, tiến độ, khách quan, đầy đủ; báo cáo lãnh đạo UBND tỉnh về danh sách, thời gian và phương án tổ chức thực hiện ngay sau khi có hướng dẫn chính thức của Bộ Nội vụ.

**3. Về Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS)**

Sở Nội vụ tiếp tục thực hiện nghiêm chỉ đạo tại Công văn số 10477/VP-NC ngày 04/11/2026 của Văn phòng UBND tỉnh; hoàn thành việc cung cấp thông tin, lập danh sách, chọn mẫu khảo sát bảo đảm đầy đủ, chính xác, đúng quy định; tổng hợp, gửi kết quả chọn mẫu về Bộ Nội vụ trước ngày 15/11/2026. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường liên quan phối hợp, hỗ trợ hoạt động khảo sát theo đúng hướng dẫn.

Sở Nội vụ nghiên cứu thành lập Tổ công tác hoặc phân công đầu mối phù hợp để phối hợp với UBND cấp xã thông tin, tuyên truyền đến cán bộ, công chức, viên

chức và người dân hiểu đúng mục đích, nội dung, yêu cầu của khảo sát SIPAS; hướng dẫn người được chọn tham gia khảo sát thực hiện đầy đủ theo yêu cầu.

Bảo đảm tính độc lập, khách quan của điều tra viên và người dân; không can thiệp, cản trở, tác động, định hướng việc trả lời phiếu khảo sát; không xem, sao chép, sử dụng hoặc chia sẻ thông tin trả lời trên phiếu khảo sát dưới mọi hình thức.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1.** Yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường nghiêm túc quán triệt và tổ chức thực hiện các nội dung nêu trên; thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời xử lý các tồn tại, vướng mắc thuộc thẩm quyền; báo cáo kết quả thực hiện hằng tuần về UBND tỉnh qua Sở Nội vụ để tổng hợp, theo dõi, tham mưu chỉ đạo.

Hoàn thành rà soát, chuẩn hóa số liệu và tài liệu kiểm chứng trước ngày 20/12/2026; tiếp tục cập nhật kết quả đến thời điểm chốt đánh giá theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ. Người đứng đầu chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả thực hiện và tính chính xác, đầy đủ của số liệu, tài liệu kiểm chứng thuộc phạm vi được giao.

Đối với nhiệm vụ có thời hạn hoàn thành trước ngày 20/12/2026 theo Thông báo này, cơ quan chủ trì phải gửi kết quả về Sở Nội vụ ngay sau khi hoàn thành, không chờ đến kỳ báo cáo hằng tuần.

**2.** Giao Sở Nội vụ chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện; tổng hợp kết quả, kịp thời đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương chậm triển khai, thực hiện không đầy đủ hoặc không bảo đảm yêu cầu; báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Định kỳ hằng tuần, báo cáo riêng các nội dung: tiêu chí đã có đủ cơ sở đạt điểm tối đa; tiêu chí còn khả năng cải thiện; tiêu chí có nguy cơ mất điểm; nhiệm vụ chậm tiến độ; cơ quan, đơn vị chưa hoàn thành trách nhiệm được giao và nội dung cần UBND tỉnh trực tiếp chỉ đạo.

**3.** Giao Văn phòng UBND tỉnh theo dõi việc thực hiện Thông báo này; phối hợp với Sở Nội vụ kịp thời tham mưu lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo đối với nhiệm vụ chậm tiến độ, phát sinh vướng mắc hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến điểm số, thứ hạng PAR INDEX, SIPAS năm 2026./.

***Nơi nhận:***
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh, các Phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, NC(HTMĐ).

**TL. CHỦ TỊCH**
**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG**
**PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**




**Nguyễn Thị Thúy**